TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 131/2019/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 19 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 281/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2019 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1) Nguyên đơn: **Ngân hàng A**, địa chỉ: Phường A, thành phố B, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Trần Hữu N** - Phó Giám đốc Ngân hàng A - Chi nhánh Bến Tre - Phòng giao dịch C (Văn bản ủy quyền ngày 11/9/2019).

1.2) Bị đơn:
1.2.1. Ông **Nguyễn Văn X** - Sinh năm 1971;
1.2.2. Bà **Nguyễn Thị Bé H** - sinh năm 1977.
Cùng địa chỉ nơi cư trú: ấp G, xã H, huyện K, tỉnh Bến Tre.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị Bé H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng A số tiền nợ gốc là 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 11/9/2019 là 19.417.000đ (mười chín triệu bốn trăm mười bảy ngàn đồng); kể từ ngày 12/9/2019 cho đến khi trả hết số tiền thì ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị Bé H có nghĩa vụ liên đới chịu tiền lãi theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 322/17/HĐTD/0303-4790 ngày 29/12/2017 giữa Ngân hàng A với ông Nguyễn Văn X, bà Nguyễn Thị Bé H. Thời hạn trả tất cả các khoản tiền nêu trên là vào ngày 20/12/2019.

2.2) Trường hợp ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị Bé H không trả được khoản tiền trên thì xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên phần đất có diện tích 5.358m^2 thuộc thửa đất số S, tờ bản đồ số T, toạ lạc tại ấp G, xã H, huyện K, tỉnh Bến Tre (số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất J, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: M, do Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Bến Tre cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn X vào ngày 06/5/2013), theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 322/17/HĐTC-BĐS/0303-4790 ngày 29/12/2017 giữa Ngân hàng A với ông Nguyễn Văn X, bà Nguyễn Thị Bé H.

2.3) Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.3.1. Ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị Bé H tự nguyện liên đới chịu 4.235.000đ (bốn triệu hai trăm ba mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.3.2. Hoàn trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.954.000đ (ba triệu chín trăm năm mươi bốn ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0003772 ngày 23/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (3b);
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:10b.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên